

**CATALOG**  
**CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT**  
**TẾ BÀO GỐC TRUNG MÔ**  
**2023**  
**ISO 13485:2016**



Viện tế bào gốc  
Tòa nhà B2-3, Trường Đại học Khoa học tự nhiên,  
p.Linh Trung, tp.Thủ Đức, tp.Hồ Chí Minh.



# MỤC LỤC



- 1 Phân tách tế bào
- 2 Nuôi cấy sơ cấp tế bào
- 3 Nuôi cấy tăng sinh tế bào
- 4 Nuôi cấy tăng sinh tế bào trên Quantum Bioreactor
- 5 Biến đổi và biệt hóa tế bào
- 6 Bảo quản tế bào
- 7 Sản phẩm phụ trợ
- 8 Kiểm soát chất lượng

# VỀ CHÚNG TÔI

Nhãn hàng Regenmedlab được xây dựng từ năm 2014 bởi PGS.TS. Phạm Văn Phúc với mục đích đại diện cho các sản phẩm đi kèm với hoạt động chuyển giao công nghệ.

Đến năm 2019, Regenmedlab được sáp nhập vào Viện Tế bào gốc và đại diện cho nhóm sản phẩm phục vụ cho sản xuất các sản phẩm tế bào, tế bào gốc và các sinh phẩm khác.

Tất cả các sản phẩm thuộc nhãn hàng Regenmedlab được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 13485:2016 và được kiểm soát nghiêm ngặt về chất lượng trước khi xuất xưởng. Đặc biệt, tất cả nguyên liệu sản xuất đều đạt các tiêu chuẩn dược liệu như U.S.P, Ph.Eur, GMP-WHO.



## PHÂN TÁCH TẾ BÀO

**Regenmedlab** cung cấp các giải pháp phân tách tế bào từ mô lỏng như tủy xương, máu cuống rốn đến mô rắn như mô mỡ, mô dây rốn.

## Cell Extraction Kit



Sản phẩm	Khả năng phân tách	Cat. No.	Quy cách
Cell Extraction Kit	Tối đa 50 g mô	101	Bộ sản phẩm

**Cell Extraction Kit** là bộ hóa chất và vật tư dùng để phân tách tế bào đơn từ mô, sử dụng hệ enzyme collagenase hoạt tính cao kết hợp tác động cơ học, dùng cho tối đa 50 g mỡ.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Cell Extraction Mini Kit



Sản phẩm	Khả năng phân tách	Cat. No.	Quy cách
Cell Extraction Mini Kit	Tối đa 10 g mô	263	Bộ sản phẩm

**Cell Extraction Mini Kit** là bộ hóa chất và vật tư dùng để tách mô thành tế bào đơn, sử dụng hệ enzyme collagenase hoạt tính cao kết hợp tác động cơ học, dùng tối đa cho 10 g mỡ.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## MNC Extraction Kit



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MNC Extraction Kit	105	Bộ sản phẩm

**MNC Extraction Kit** là bộ hóa chất dùng để phân tách tế bào đơn nhân từ máu cuống rốn, máu ngoại vi hay tủy xương. Sử dụng kỹ thuật li tâm đẳng tỉ trọng trên hệ phân tách bằng Ficoll có tỉ trọng 1,077. Mỗi kit sử dụng cho tối đa 10 lần tách tế bào, mỗi lần tách từ 10-30 mL máu.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## MNC Extraction Easy Kit



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MNC Extraction Easy Kit	106	Bộ sản phẩm

**MNC Extraction Easy Kit** là bộ hóa chất dùng để phân tách tế bào đơn nhân từ máu cuống rốn, tủy xương hay máu ngoại vi. Sử dụng kỹ thuật li tâm đẳng tỉ trọng trên hệ phân tách bằng Ficoll có tỉ trọng 1,077 kết hợp gel phân tách khiến việc tách các phân đoạn dễ dàng hơn. Mỗi bộ sản phẩm dùng cho tối đa 25 mL máu.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## NUÔI CẤY SƠ CẤP TẾ BÀO

---

**Regenmedlab** cung cấp hệ sinh thái các sản phẩm nuôi cấy sơ cấp tế bào gốc trung mô.

Các sản phẩm nuôi cấy sơ cấp tế bào từ **Regenmedlab** được chuyên hóa để tối ưu điều kiện nuôi cấy cho từng loại tế bào gốc từ nhiều nguồn khác nhau như mô mỡ, từ tủy xương, máu cuống rốn, cuống rốn, tủy răng...

**Regenmedlab** đáp ứng mọi nhu cầu sản xuất tế bào của các trung tâm nghiên cứu và ứng dụng tế bào gốc trung mô.

## ADSCCult I Primary



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
ADSCCult I Primary	118	100 mL
ADSCCult I Primary	119	500 mL

**ADSCCult I Primary** được dùng trong nuôi cấy sơ cấp tế bào gốc trung mô thu từ mô mỡ. Sản phẩm được sản xuất dưới dạng hoàn chỉnh có chứa sẵn kháng sinh-kháng nấm, không cần bổ sung bất kì thành phần nào trước khi nuôi cấy. Đặc biệt, không cần phủ dụng cụ nuôi với protein để tế bào bám dính.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## ADSCCult II Primary



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
ADSCCult II Primary	293	100 mL
ADSCCult II Primary	328	500 mL

**ADSCCult II Primary** dùng trong nuôi cấy sơ cấp tế bào gốc trung mô thu từ mô mỡ. Sản phẩm được sản xuất dạng hoàn chỉnh, có chứa sẵn kháng sinh-kháng nấm, không cần bổ sung bất kì thành phần nào trước khi nuôi cấy. Sản phẩm thế hệ II được tăng cường với các yếu tố tăng trưởng bền nhiệt, giúp tăng hiệu quả nuôi và tái lập.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## MSCCult I Primary



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MSCCult I Primary	110	100 mL
MSCCult I Primary	329	500 mL

**MSCCult I Primary** dùng trong nuôi cấy sơ cấp tế bào gốc trung mô thu từ mô cứng rốn. Sản phẩm được sản xuất dạng hoàn chỉnh, có chứa sẵn kháng sinh-kháng nấm, không cần bổ sung bất kì thành phần nào trước khi nuôi cấy. Đặc biệt, không cần phủ dụng cụ nuôi với protein để tế bào bám dính.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## MSCCult II Primary



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MSCCult II Primary	295	100 mL
MSCCult II Primary	330	500 mL

**MSCCult II Primary** dùng trong nuôi cấy sơ cấp tế bào gốc trung mô thu từ mô cứng rốn. Sản phẩm được sản xuất dạng hoàn chỉnh, không cần bổ sung bất kì thành phần nào để nuôi cấy, có chứa sẵn kháng sinh-kháng nấm. Sản phẩm thế hệ II được tăng cường với các yếu tố tăng trưởng bền nhiệt, giúp tăng hiệu quả và sự ổn định của tế bào.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.



## BMMSCCult Primary



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
BMMSCCult Primary	309	100 mL
BMMSCCult Primary	315	500 mL

**BMMSCCult Primary** được dùng trong nuôi cấy sơ cấp tế bào gốc trung mô thu từ tủy xương. Sản phẩm được sản xuất dạng hoàn chỉnh, có chứa sẵn kháng sinh-kháng nấm, không cần bổ sung bất kì thành phần nào trước khi nuôi cấy. Sản phẩm được tăng cường với các yếu tố tăng trưởng bền nhiệt, giúp tăng hiệu quả nuôi và sự ổn định của tế bào nuôi.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## DentalCult Primary



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
DentalCult Primary	292	100 mL
DentalCult Primary	316	500 mL

**DentalCult Primary** dùng trong nuôi cấy sơ cấp tế bào gốc trung mô thu từ tủy răng. Sản phẩm được sản xuất dạng hoàn chỉnh, không cần bổ sung bất kì thành phần nào để nuôi cấy, có chứa sẵn kháng sinh-kháng nấm. Sản phẩm được tăng cường với các yếu tố tăng trưởng bền nhiệt, giúp tăng hiệu quả nuôi và tái lập.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## UCBMSCCult Primary



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
UCBMSCCult Primary	317	100 mL
UCBMSCCult Primary	318	500 mL

**UCBMSCCult Primary** dùng trong nuôi cấy sơ cấp tế bào gốc trung mô từ máu cuống rốn. Sản phẩm được sản xuất dạng hoàn chỉnh, có chứa sẵn kháng sinh-kháng nấm, không cần bổ sung bất kì thành phần nào trước khi nuôi cấy. Sản phẩm được tăng cường các yếu tố tăng trưởng bền nhiệt, giúp tăng hiệu quả nuôi và sự ổn định của tế bào nuôi.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## ĐẶC TÍNH CHUNG CỦA SẢN PHẨM

Sản phẩm	Huyết thanh bò (FBS/FCS/NCS)	Kháng sinh-kháng nấm	Cần phủ bề mặt dụng cụ nuôi (coating)	Phenol Red
ADSCCult I Primary	Không	Có	Không cần phủ	Có
ADSCCult II Primary	Không	Có	Không cần phủ	Có
MSCCult I Primary	Không	Có	Không cần phủ	Có
MSCCult II Primary	Không	Có	Không cần phủ	Có
BMMSCCult Primary	Không	Có	Không cần phủ	Có
DentalCult Primary	Không	Có	Không cần phủ	Có
UCBMSCCult Primary	Không	Có	Không cần phủ	Có



# NUÔI CẤY TĂNG SINH TẾ BÀO

**Regenmedlab** sở hữu nhiều công nghệ nuôi cấy tăng sinh tế bào gốc trung mô hiệu suất cao phục vụ ở quy mô công nghiệp.

**Regenmedlab** tối ưu hóa môi trường nuôi cấy cho từng loại tế bào gốc trung mô thu nhận từ các mô khác nhau, cho kết quả nuôi cấy tế bào ổn định với độ tái lập cao.

Đặc biệt, **Regenmedlab** cung cấp môi trường chuyên dụng để thu nhận dịch tiết tế bào (conditioned medium), túi ngoại bào (microvesicle) và exosome từ tế bào gốc trung mô.

Hệ môi trường dùng cho tăng sinh tế bào gốc trung mô cung cấp ở dạng không cần phủ bề mặt (coating) dụng cụ nuôi trước khi nuôi tế bào; bên cạnh đó **Regenmedlab** cũng cung cấp dòng sản phẩm cần coating dụng cụ nuôi để các nhà nghiên cứu và ứng dụng lựa chọn.

## ADSCCult I



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
ADSCCult I	117	500 mL

**ADSCCult I** là sản phẩm dùng để tăng sinh tế bào gốc trung mô thu từ mô mỡ. Sản phẩm được sáng chế với nhiều thành phần độc đáo kích thích sự tự làm mới tế bào, ức chế sự biệt hóa và sự lão hóa của tế bào khi nuôi cấy. Sản phẩm được sản xuất hoàn chỉnh, không cần bổ sung bất kì thành phần nào khác trước khi sử dụng, không cần phụ dụng cụ nuôi với protein để giúp tế bào bám dính khi sử dụng môi trường này.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## ADSCCult II



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
ADSCCult II	294	500 mL

**ADSCCult II** dùng để tăng sinh tế bào gốc trung mô từ mô mỡ; sản phẩm được sáng chế với nhiều thành phần độc đáo kích thích sự tự làm mới tế bào, ức chế sự biệt hóa và sự lão hóa của tế bào khi nuôi cấy; không cần bổ sung bất kì thành phần nào khác trước khi sử dụng; tăng cường hệ yếu tố tăng trưởng bền với nhiệt độ giúp hiệu quả tăng sinh tế bào vượt trội.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## MSCCult I



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MSCCult I	108	500 mL

**MSCCult I** giúp tăng sinh tế bào gốc trung mô thu từ mô dây rốn; với nhiều thành phần độc đáo kích thích quá trình tự làm mới tế bào, ức chế biệt hóa và lão hóa của tế bào khi nuôi cấy; không cần bổ sung bất kì thành phần nào khác trước khi sử dụng; công nghệ độc đáo giúp tăng năng suất nuôi cấy, việc nuôi cấy tế bào bằng MSCCult I cho sản lượng tế bào lớn trong cùng một diện tích bề mặt so với các sản phẩm cùng ứng dụng.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.



## MSCCult II



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MSCCult II	296	500 mL

**MSCCult II** giúp tăng sinh tế bào gốc trung mô từ mô dây rốn; sản phẩm được sáng chế với nhiều thành phần độc đáo, kích thích tự làm mới tế bào, ức chế biệt hóa và lão hóa của tế bào khi nuôi cấy; không cần bổ sung bất kì thành phần nào khác trước khi sử dụng; với công nghệ đặc biệt giúp tăng năng suất nuôi cấy, việc nuôi cấy tế bào bằng MSCCult II cho sản lượng tế bào lớn trong cùng một diện tích bề mặt so với các sản phẩm cùng ứng dụng; đặc biệt sản phẩm được tăng cường hệ yếu tố tăng trưởng bền với nhiệt độ giúp hiệu quả nuôi cấy cải thiện đáng kể.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## BMMSCCult



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
BMMSCCult	319	500 mL

**BMMSCCult** dùng trong tăng sinh tế bào gốc trung mô thu từ tủy xương; sản phẩm được sáng chế với nhiều thành phần độc đáo kích thích sự tự làm mới tế bào, ức chế biệt hóa và sự lão hóa của tế bào khi nuôi cấy; sản phẩm được cung cấp hoàn chỉnh nên không cần bổ sung bất kì thành phần nào khác trước khi sử dụng; sản phẩm được tăng cường với hệ yếu tố tăng trưởng bền nhiệt độ giúp hiệu quả nuôi cấy cải thiện đáng kể.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## ĐẶC TÍNH CHUNG CỦA SẢN PHẨM

Sản phẩm	Huyết thanh bò (FBS/FCS/NCS)	Kháng sinh-kháng nấm	Cần phủ bề mặt dụng cụ nuôi (coating)	Phenol Red
ADSCCult I	Không	Không	Không cần phủ	Có
ADSCCult II	Không	Không	Không cần phủ	Có
MSCCult I	Không	Không	Không cần phủ	Có
MSCCult II	Không	Không	Không cần phủ	Có
BMMSCCult	Không	Không	Không cần phủ	Có

## DentalCult



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
DentalCult	291	500 mL

**DentalCult** dùng trong tăng sinh tế bào gốc trung mô thu từ tủy răng; sản phẩm được sáng chế với nhiều thành phần độc đáo kích thích tự làm mới tế bào, ức chế biệt hóa và lão hóa của tế bào khi nuôi cấy; sản phẩm được cung cấp hoàn chỉnh nên không cần bổ sung bất kì thành phần nào khác trước khi sử dụng; sản phẩm được tăng cường với hệ yếu tố tăng trưởng bền với nhiệt độ giúp hiệu quả nuôi cấy cải thiện đáng kể.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## UCBMSCCult



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
UCBMSCCult	320	500 mL

**UCBMSCCult** dùng trong tăng sinh tế bào gốc trung mô thu từ máu cuống rốn; sản phẩm được sáng chế với công thức đặc biệt để tăng hiệu quả nuôi cấy, kích thích sự tự làm mới tế bào, ức chế sự biệt hóa và sự lão hóa của tế bào khi nuôi cấy; không cần bổ sung bất kì thành phần nào khác trước khi sử dụng; sản phẩm được tăng cường với hệ yếu tố tăng trưởng bền với nhiệt độ giúp hiệu quả nuôi cấy cải thiện đáng kể.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## MSCCult OTS



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MSCCult OTS	245	500 mL

**MSCCult OTS** với công thức tiên tiến, không sử dụng phenol red, không sử dụng bất kì thành phần protein động vật nào, hàm lượng nội độc tố thấp, thích hợp cho việc tăng sinh tế bào gốc trung mô từ nhiều loại mô khác nhau. Sản phẩm phù hợp với các dây chuyền sản xuất thuốc tế bào gốc trung mô.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## MSCCult OTS MV



**MSCCult OTS MV** là sản phẩm với công thức tiên tiến, không sử dụng phenol red và bất kì thành phần protein động vật nào. Hàm lượng nội độc tố thấp, thích hợp cho sản xuất dịch tiết (conditioned medium), túi tiết (microvesicle) và exosome từ nhiều nguồn tế bào gốc trung mô khác nhau.

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MSCCult OTS MV	265	500 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## MSCCult CD



**MSCCult CD** là sản phẩm được sản xuất không chứa yếu tố bám dính, cần phải coating bề mặt dụng cụ nuôi với thrombin hay fibronectin trước khi trải tế bào.

Sản phẩm không chứa phenol red, không chứa bất kì protein nào từ động vật, thành phần công thức xác định.

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MSCCult CD	311	500 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## ĐẶC TÍNH CHUNG CỦA SẢN PHẨM

Sản phẩm	Huyết thanh bò (FBS/FCS/NCS)	Kháng sinh-kháng nấm	Cần phủ bề mặt dụng cụ nuôi (coating)	Phenol Red
DentalCult	Không	Không	Không cần phủ	Có
UCBMSCCult	Không	Không	Không cần phủ	Có
MSCCult OTS	Không	Không	Không cần phủ	Không
MSCCult OTS MV	Không	Không	Không cần phủ	Không
MSCCult CD	Không	Không	Cần phủ	Không





# NUÔI CẤY TĂNG SINH TẾ BÀO TRÊN QUANTUM BIOREACTOR

**Regenmedlab** là đơn vị đầu tiên trên thế giới phát triển dòng sản phẩm tăng sinh tế bào gốc chuyên dụng cho hệ thống Bioreactor, đặc biệt là hệ thống nuôi cấy tăng sinh tế bào Quantum.

Sự khác biệt lớn trong điều kiện nuôi cấy tĩnh (trên flask) và nuôi cấy động (trên bioreactor) đã khiến các môi trường nuôi cấy thành công trên điều kiện nuôi cấy tĩnh (flask) thất bại trên điều kiện nuôi cấy động (bioreactor). Lý do là vì khi nuôi cấy động, dòng chảy của môi trường khiến tế bào dễ bị bong ra trong suốt quá trình nuôi, do đó việc nuôi cấy tế bào trong điều kiện không sử dụng huyết thanh bò (FBS free) khi nuôi cấy trên hệ thống bioreactor dễ thất bại.

**Regenmedlab** đã sáng chế bộ môi trường chuyên dụng để nuôi cấy trên hệ thống bioreactor sử dụng macro-carrier hay hollow-fiber. Các môi trường được tăng cường khả năng bám dính trong điều kiện nuôi cấy không sử dụng huyết thanh bò.

## Bioreactor MSCCult I



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Bioreactor MSCCult I	246	500 mL

**Bioreactor MSCCult I** được dùng trong nuôi cấy tăng sinh các loại tế bào gốc trung mô trong hệ thống Bioreactor; sản phẩm được sản xuất hoàn chỉnh, không cần bổ sung bất kì thành phần nào trước khi sử dụng.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Bioreactor MSCCult II



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Bioreactor MSCCult II	134	500 mL

**Bioreactor MSCCult II** dùng trong nuôi cấy tăng sinh các loại tế bào gốc trung mô trong hệ thống Bioreactor; sản phẩm được sản xuất hoàn chỉnh, không cần bổ sung bất kì thành phần nào trước khi sử dụng; sản phẩm được tăng cường với hệ yếu tố tăng trưởng bền nhiệt giúp hiệu quả nuôi cấy vượt trội.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Bioreactor Washing Buffer



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Bioreactor Washing Buffer	249	500 mL

**Bioreactor Washing Buffer** là dung dịch rửa hệ thống bioreactor, được tăng cường với hệ đệm HEPES và dung dịch acid pyruvic.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Bioreactor Pure Water



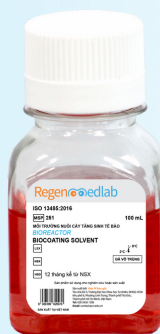
Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Bioreactor Pure Water	247	5 mL

**Bioreactor Pure Water** là nước tinh khiết để pha dung dịch coating (cho hệ thống Quantum).

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Bioreactor Coating Solvent



**Bioreactor Coating Solvent** dung dịch pha loãng dung dịch coating (cho hệ thống Quantum).

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Bioreactor Coating Solvent	251	100 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Bioreactor Deattachment Advanced



**Bioreactor Deattachment Advanced** là dung dịch tách thu hoạch tế bào sau khi tăng sinh trên bioreactor; sản phẩm sử dụng kết hợp enzyme trypsin tái tổ hợp với enzyme collagenase nên hiệu quả tách tế bào vượt trội.

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Bioreactor Deattachment Advanced	250	100 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Bioreactor EC Medium



**Bioreactor EC Medium** là môi trường đậm (cho hệ thống Quantum).

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Bioreactor EC Medium	289	100 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## ĐẶC TÍNH CHUNG CỦA SẢN PHẨM

Sản phẩm	Huyết thanh bò (FBS/FCS/NCS)	Kháng sinh-kháng nấm	Cần phủ bề mặt dụng cụ nuôi (coating)	Phenol Red
Bioreactor MSCCult I	Không	Không	Cần phủ	Có
Bioreactor MSCCult II	Không	Không	Cần phủ	Có
Bioreactor Washing Buffer	Không	Không	-	Không
Bioreactor Pure Water	Không	Không	-	Không
Bioreactor Coating Solvent	Không	Không	-	Có
Bioreactor Deattachment Advanced	Không	Không	-	Không
Bioreactor EC Medium	Không	Không	-	Có





## BIẾN ĐỔI VÀ BIỆT HÓA TẾ BÀO

**Regenmedlab** sở hữu các công nghệ độc đáo để tăng cường một số đặc tính của tế bào nhưng không gây ra thay đổi kiểu gen và không sử dụng kỹ thuật chuyển gen. Tất cả các sản phẩm của **Regenmedlab** chứa thành phần protein và hóa chất không sử dụng các thành phần có bản chất RNA, DNA hay virut để biến đổi tế bào gốc trung mô.

## ImmunoAdd



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
ImmunoAdd	128	100 mL

**ImmunoAdd** giúp tăng cường đặc tính điều biến miễn dịch của tế bào gốc trung mô; sản phẩm ở dạng 100X; bổ sung vào môi trường nuôi cấy tế bào gốc trung mô; sản phẩm chứa các thành phần kích thích tính điều biến miễn dịch của tế bào gốc trung mô đáng kể sau 48 giờ xử lý.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## SecretoAdd



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
SecretoAdd	131	100 mL

**SecretoAdd** giúp tăng cường khả năng tiết của tế bào gốc trung mô; sản phẩm được sản xuất ở dạng 100X; bổ sung trực tiếp vào môi trường nuôi; sau 48 giờ nuôi kết hợp với điều kiện nuôi thiếu oxygen (từ 5-10%), lượng chất tiết tăng đáng kể.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## MSCCult Muse



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MSCCult Muse	321	100 mL
MSCCult Muse	313	500 mL

**MSCCult Muse** giúp tăng cường quần thể tế bào muse (với kiểu hình SSEA-3+CD105+); sản phẩm sản xuất dạng hoàn chỉnh; không cần bổ sung bất kì thành phần nào trước khi sử dụng.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## ĐẶC TÍNH CHUNG CỦA SẢN PHẨM

Sản phẩm	Huyết thanh bò (FBS/FCS/NCS)	Kháng sinh-kháng nấm	Cần phủ bề mặt dụng cụ nuôi (coating)	Phenol Red
<b>ImmunoAdd</b>	Không	Không	Không cần phủ	Không
<b>SecretoAdd</b>	Không	Không	Không cần phủ	Không
<b>MSCCult Muse</b>	Không	Không	Không cần phủ	Có

## BẢO QUẢN TẾ BÀO

**Regenmedlab** cung cấp các giải pháp đông lạnh tế bào gốc trung mô và các sản phẩm tiết từ tế bào (môi trường nuôi, exosome, microvesicle).

## Cryosave I



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Cryosave I	136	100 mL

**Cryosave I** được cung cấp dạng 1X, dùng để bảo quản tế bào và tế bào gốc trung mô, chứa 10% DMSO; sản phẩm không dùng bất kì thành phần nào có nguồn gốc động vật; sản phẩm chứa phenol red.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Cryosave II



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Cryosave II	138	100 mL

**Cryosave II** được cung cấp dạng 1X, dùng để bảo quản tế bào và tế bào gốc trung mô, chứa 5% DMSO. Sản phẩm được sản xuất với công thức đặc biệt chứa tất cả các thành phần xác định đạt tiêu chuẩn USP, không chứa các thành phần protein từ động vật.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## MSCCryosave OTS



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MSCCryosave OTS	182	100 mL
MSCCryosave OTS	185	500 mL

**MSCCryosave OTS** được cung cấp dạng 1X, dùng để bảo quản tế bào gốc trung mô, không chứa chất bảo quản lạnh và đạt tiêu chuẩn sử dụng trên người, thích hợp sản xuất thuốc tế bào gốc trung mô; sản phẩm có chứa human serum albumin (đạt tiêu chuẩn USP).

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## MSCCryosave OTS TH



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
MSCCryosave OTS TH	183	100 mL
MSCCryosave OTS TH	111	500 mL

**MSCCryosave OTS TH** được cung cấp dạng 1X, dùng để bảo quản tế bào gốc trung mô. Sản phẩm chứa Trehalose và đạt tiêu chuẩn sử dụng trên người, thích hợp sản xuất thuốc tế bào gốc trung mô; sản phẩm có chứa human serum albumin (đạt tiêu chuẩn USP).

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.



## ExoCryosave OTS



**ExoCryosave OTS** dùng trong bảo quản đông lạnh exosome, đạt tiêu chuẩn sử dụng trên người, cung cấp dạng 2X; sản phẩm có chứa human serum albumin (đạt tiêu chuẩn USP).

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
ExoCryosave OTS	192	100 mL
ExoCryosave OTS	322	500 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## ThawBest



**ThawBest** là dung dịch dùng để hỗ trợ rã đông, tăng tỉ lệ tế bào sống sau rã đông, cung cấp dạng 1X; sản phẩm có chứa human serum albumin (đạt tiêu chuẩn USP).

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
ThawBest	142	100 mL
ThawBest	143	500 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## AfterFreeze



**AfterFreeze** là sản phẩm dùng trong hỗ trợ rã đông, tăng tỉ lệ tế bào sống sau rã đông khi bảo quản bằng dung dịch MSCCryosave OTS, MSCCryosave OTS TH, cung cấp dạng 1X; sản phẩm không chứa protein, amino acid, peptide.

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
AfterFreeze	144	100 mL
AfterFreeze	145	500 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## ĐẶC TÍNH CHUNG CỦA SẢN PHẨM

Sản phẩm	Huyết thanh bò (FBS/FCS/NCS)	Kháng sinh-kháng nấm	Chất bảo quản lạnh sử dụng	Phenol Red
<b>Cryosave I</b>	Không	Không	DMSO	Có
<b>Cryosave II</b>	Không	Không	DMSO	Không
<b>MSCCryosave OTS</b>	Không	Không	Không	Không
<b>MSCCryosave OTS TH</b>	Không	Không	Trehalose	Không
<b>ExoCryosave OTS</b>	Không	Không	Trehalose	Không
<b>ThawBest</b>	Không	Không	Không	Không
<b>AfterFreeze</b>	Không	Không	Không	Không



## SẢN PHẨM PHỤ TRỢ

**Regenmedlab** cung cấp các sản phẩm phụ trợ sử dụng xuyên suốt quá trình phân lập, nuôi cấy tăng sinh và đông lạnh và rã đông tế bào.

## Deattachment



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Deattachment	120	100 mL
Deattachment	121	500 mL

**Deattachment** là dung dịch tách tế bào gốc trung mô khi nuôi cấy bám dính trên flask/đĩa, sử dụng hệ enzyme trypsin tái tổ hợp từ vi khuẩn bền nhiệt độ.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Trypsinizer



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Trypsinizer	126	100 mL
Trypsinizer	127	500 mL

**Trypsinizer** là dung dịch tách tế bào gốc trung mô khi nuôi cấy bám dính trên flask/đĩa, sử dụng hệ enzyme trypsin tái tổ hợp từ thực vật.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Deattachment Advanced



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Deattachment Advanced	155	100 mL
Deattachment Advanced	157	500 mL

**Deattachment Advanced** là dung dịch tách tế bào gốc trung mô khi nuôi cấy bám dính trên flask/đĩa, sử dụng hệ enzyme trypsin tái tổ hợp cùng collagenase tái tổ hợp, tăng cường hiệu quả tách khi nuôi tế bào mật độ cao albumin (đạt tiêu chuẩn USP).

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Washing Buffer



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Washing Buffer	149	100 mL
Washing Buffer	150	500 mL

**Washing Buffer** là dung dịch rửa tế bào sử dụng nền PBS bổ sung hệ đệm HEPES và acid pyruvic tăng cường sự sống tế bào.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.



## Deep-Wash Buffer



**Deep-Wash Buffer** dùng để rửa tế bào sạch sâu, loại bỏ tối đa chất bám, hạn chế hiện tượng ức chế tăng sinh do tiếp xúc.

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Deep-Wash Buffer	164	100 mL
Deep-Wash Buffer	165	500 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## PBS 1X



**PBS 1X** là dung dịch dùng để rửa tế bào.

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
PBS	163	500 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## PBS OTS



**PBS OTS** là sản phẩm dùng trong rửa tế bào với hàm lượng nội độc tố thấp phù hợp cho sản xuất tế bào trị liệu.

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
PBS OTS	102	500 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Transferring Medium



**Transferring Medium** là dung dịch vận chuyển mẫu dây rốn, mô mỡ... được tăng cường hệ đệm HEPES, chất dinh dưỡng acid pyruvic, glucose, và kháng sinh-kháng nấm.

Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Transferring Medium	152	100 mL
Transferring Medium	153	500 mL

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.



## KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

---

Tế bào gốc trung mô có thể biến đổi hay thay đổi đặc tính trong suốt quá trình sản xuất, đặc biệt trong trường hợp cần nuôi tăng sinh tế bào trong thời gian dài và số lượng lớn. Do đó, việc kiểm soát chất lượng tế bào gốc trung mô là cần thiết. **Regenmedlab** cung cấp một số phân tích để nhận diện và đánh giá đặc tính tế bào gốc.

## Adipogenesis Diffmed



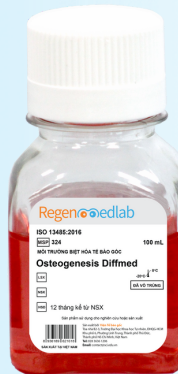
Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Adipogenesis Diffmed	323	100 mL

**Adipogenesis Diffmed** là môi trường cảm ứng biệt hóa tế bào gốc trung mô thành tế bào mỡ; môi trường được sản xuất dạng hoàn chỉnh 1X, không cần bổ sung bất kì thành phần nào thêm trước khi sử dụng.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Osteogenesis Diffmed



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Osteogenesis Diffmed	324	100 mL

**Osteogenesis Diffmed** là môi trường cảm ứng biệt hóa tế bào gốc trung mô thành tế bào xương; môi trường được sản xuất dạng hoàn chỉnh 1X, không cần bổ sung bất kì thành phần nào thêm trước khi sử dụng.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Chondrogenesis Diffmed



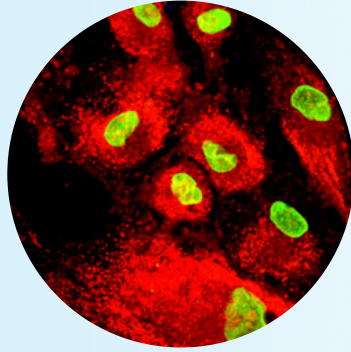
Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Chondrogenesis Diffmed	325	100 mL

**Chondrogenesis Diffmed** là môi trường cảm ứng biệt hóa tế bào gốc trung mô thành tế bào sụn; môi trường được sản xuất dạng hoàn chỉnh 1X, không cần bổ sung bất kì thành phần nào thêm trước khi sử dụng.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Immunomodulation MSC Assay



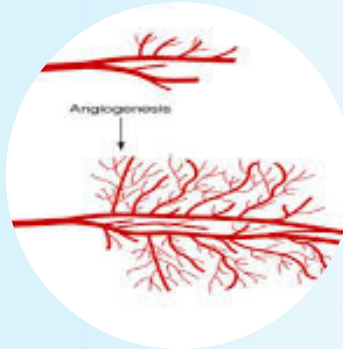
Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Immunomodulation MSC Assay	326	Bộ

**Immunomodulation MSC Assay** là bộ hóa chất dùng để đánh giá tính điều biến miễn dịch của tế bào gốc trung mô, môi trường được sản xuất dạng hoàn chỉnh 1X, không cần bổ sung bất kì thành phần nào thêm trước khi sử dụng. Đặc tính điều biến miễn dịch của tế bào gốc trung mô được đánh giá dựa vào khả năng ức chế tăng sinh và gây chết tế bào lympho T.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.

## Angiogenesis MSC Assay



Sản phẩm	Cat. No.	Quy cách
Angiogenesis MSC Assay	327	Bộ

**Angiogenesis MSC Assay** là bộ hóa chất dùng để đánh giá tính sinh mạch của tế bào gốc trung mô. Việc đánh giá tính sinh mạch dựa vào khả năng tiết yếu tố sinh mạch ra môi trường và tác động lên sự hình thành mạch in vitro của tế bào HUVEC thông qua việc đồng nuôi cấy.

### CHỨNG NHẬN

✓ Đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn **ISO 13485:2016**.







Liên hệ đặt hàng

Quét mã QR  
Đặt hàng ngay!



Đặt hàng qua email  
[contact@sci.edu.vn](mailto:contact@sci.edu.vn)




Regen<sup>o</sup>edlab

Cellatist

Stem food  
Next Generation Food


  
Dermaloka



 B2-3 Building, University of Science, VNUHCM  
Linh Trung Ward, Thu Duc City, HCMC, Viet Nam

 [contact@sci.edu.vn](mailto:contact@sci.edu.vn)

 <https://cipp.com.vn>  
<http://biomedmart.com.vn/>

 028 3636 1206